

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 29/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà **Vương Thị Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. ông **Phạm Văn Kha**

2. ông **Nguyễn Đức Hạnh**

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Vũ Đức Thắng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:* ông **Vũ Hữu Quảng**, kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo: Đỗ Ngọc T; tên gọi khác: không; sinh ngày 08/12/1982 tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu Q, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 05/12; con ông: Đỗ Văn N (đã chết) và bà Vũ Thị M; vợ: Lê Thị L; con: có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 21/9/2022, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt.

2. Bị hại: anh Trần Văn T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn 5, xã T, huyện H, Quảng Ninh, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người bào chữa cho bị cáo: ông Vũ Mạnh K – luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV Gia Vũ, có mặt.

4. Người làm chứng:

- Chị Bàn Thị H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: khu 4-1, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

- Anh Vũ Đức Q, sinh năm 2001.

Địa chỉ: thôn 3, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 ngày 24/7/2022, Đỗ Ngọc T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14L1-107.47 đi từ thôn 2 xã C, huyện H về nhà, trên đường đi T rẽ vào quán bia Xuân Tư bên trái đường (theo hướng đi của T) mua nước uống. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô từ quán bia đi ra đoạn đường Km249, Quốc lộ 18 thuộc thôn 2 xã C, do không chú ý quan sát nhường đường cho các phương tiện đang lưu thông trên đường nên đã va chạm với xe mô tô BKS 33L9-1736 do anh Trần Văn T (sinh năm 1991, trú tại thôn 5, T, huyện H) điều khiển chở phía sau chị Bàn Thị H đang lưu thông trên đường theo hướng thành phố M – thành phố H. Hậu quả: anh T bị thương tích chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu, chị H không bị thương tích, 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản dựng lại hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H lập ngày 24/8/2022 thể hiện: hiện trường vụ án xảy ra tại Km 249 Quốc lộ 18, đoạn thuộc thôn 2, xã C, huyện H, phía Đông hướng thành phố M, phía Tây hướng thành phố H, đoạn đường thẳng, bằng phẳng rộng 7,5m, đường hai chiều không có dải phân cách cứng, giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng chia 2 phần đường, phần đường bên phải (hướng thành phố M – thành phố H) có kẻ gờ giảm tốc và lề đường cắm biển báo 207D “giao nhau với đường không ưu tiên”, hai bên đường có các hộ dân sinh sống, dấu vết được đo vào mép đường bên phải hướng thành phố M – thành phố H, hiện trường dựng lại 04 dấu vết: Số 01: xe mô tô BKS 14L1-107.47 đổ trên lề đường bên phải (vị trí trước khi tham gia giao thông), đầu hướng Nam, trục trước cách mép đường bên phải 4,3m; số 02: trên phần đường bên phải, vết cày xước mặt đường đứt đoạn kích thước (KT)(07 x 0,5)m hướng thành phố M – thành phố H, đầu vết cách mép phải đường 2,1m, cách trục trước xe mô tô BKS 14L1-107.47 là 0,7m, cuối vết cách mép phải đường 2,4m; số 03: trên phần đường bên phải, xe mô tô BKS 14L1-107.47 đổ nghiêng phải, đầu hướng Nam, trục trước cách mép phải đường 2,3m, cách đầu vết xước 0,7m, trục sau cách mép phải đường 0,9m; số 04: xe mô tô BKS 33L9-1736 đổ nghiêng phải trên phần đường bên phải, đầu hướng H, trục bánh trước cách mép phải đường 1,8m; trục sau cách 1,7m, cách đuôi vết xày xước 4,9m.

Tại các biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H lập ngày 25/8/2022 thể hiện: xe mô tô BKS 14L1-107.47, nhãn hiệu SYM, màu xanh đen, lắp giá đèn hàng: ốp chắn bùn trước móp méo, đầu có vết mài xước KT(05 x 03)cm hướng trước về sau; vành trước có vết mài xước kim loại KT(06 x 02)cm; lốp bánh trước có vết mài trượt KT(10 x 05)cm; bên phải giá đỡ hàng có vết mài xước kim loại KT(77 x 45)cm.

Xe mô tô BKS 33L9-1736, nhãn hiệu Yamaha, màu xanh: chắn bùn trước có vết mài xước KT(05 x 10)cm hướng trước về sau, bề mặt bám chất màu xanh; Ốp nhựa mặt nạ trước bên phải mài xước KT(15 x 10)cm hướng trước về sau; Hộp dầu phanh bị mài xước kim loại KT(05 x 01)cm hướng trước về sau; đầu tay phanh mài xước kim loại KT(01 x 01)cm; cánh yếm bên phải mài xước nhựa KT(30 x 07)cm hướng trước về sau; đầu chân phanh, giá đỡ chân trước bên phải, tay xách phía sau bên phải, ốp ống xả đều có vết mài xước hướng trước về sau.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 742/22/TgT ngày 14/9/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh thể hiện các thương tích của anh Trần Văn T: chấn thương sọ não đã phẫu thuật; tổn thương dạng đông đặc nhu mô thùy dưới hai phổi; vết biến đổi loạn sắc tổ da mặt trước trong gò phải KT(03 x 03)cm; mặt trước ngoài gò trái KT(03 x 02)cm; chấn thương mặt mu bàn tay hai bên và khuỷu tay trái, tỷ lệ thương tích hiện tại 78%.

Quá trình điều tra, Đỗ Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, quá trình bị cáo điều khiển xe từ quán bia ra đường đã không chú ý quan sát, không phát hiện ra xe của anh T đang đi tới do bị cáo đang mãi nhìn về phía đối diện nên bị cáo đã đâm vào xe máy do anh T điều khiển phía sau chở chị H, hậu quả làm anh T bị chấn thương sọ não, thương tích tổn hại 78% sức khỏe. Tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có lời khai tại Cơ quan điều tra như sau: khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/7/2022, anh điều khiển xe máy BKS 33L9-1736 chở bạn gái là chị Bàn Thị H từ thị trấn Q về nhà anh ở thôn 5, xã T. Khi đi đến quán bia Xuân Tư, xã C thì bị cáo điều khiển xe máy từ trong quán bia đi ra, do quá bất ngờ, nên anh không kịp xử lý phanh, xe của anh đang điều khiển đã va chạm với xe của bị cáo, khiến anh và H ngã văng ra đường, anh bị thương tích tổn hại 78% sức khỏe. Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho anh chi phí điều trị thương tích, viện phí, thuốc men và tiền sửa chữa xe tổng cộng là 150.000.000 đồng. Anh không yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Những người làm chứng Bàn Thị H và Vũ Đức Q vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại về thời gian, địa điểm, diễn biến vụ việc tai nạn giao thông xảy ra hồi 19 giờ ngày 24/7/2022 tại khu vực trước cửa quán bia Xuân Tư thuộc thôn 2, xã C, huyện H.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Ngọc T là luật sư Vũ Mạnh K có mặt tại phiên tòa có quan điểm bào chữa cho bị cáo như sau: ông K đồng ý với cáo trạng truy tố đối với bị cáo và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, tuy nhiên, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, hậu quả đã khắc phục, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho bị cáo hưởng án treo.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành dựng lại hiện trường, thu giữ vật chứng, kết quả phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và người liên quan về thời gian, địa điểm, diễn biến vụ việc tai nạn giao thông.

Tại cáo trạng số 61/CT-VKSHH ngày 14/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố Đỗ Ngọc T về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo

trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Đỗ Ngọc T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: các bên đã tự nguyện thỏa thuận xong nên không đề cập xử lý. Đối với 01 giấy phép lái xe thu giữ của bị cáo: đề nghị trả lại cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản rõ ràng, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: khoảng 19 giờ ngày 24/7/2022, tại đoạn đường km 249 quốc lộ 18 thuộc thôn 2 xã C, huyện H, Đỗ Ngọc T điều khiển xe mô tô BKS 14L1-107.47 đi từ quán bia Xuân Tư ra đường quốc lộ 18, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho các phương tiện đang lưu thông trên đường nên đã va chạm với xe mô tô BKS 33L9-1736 do anh Trần Văn T điều khiển hướng thành phố M đi thành phố H, phía sau chở chị Bàn Thị H, hậu quả làm anh T bị thương tích tổn hại 78% sức khỏe. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể 78%, hành vi đó đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 61/CT-VKSHH ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố đối với Đỗ Ngọc T là đúng người, đúng tội, lời luận tội có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định an toàn giao thông, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông, không tuân thủ các quy tắc an toàn theo quy định của Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe từ quán bia ra đường nhưng thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho các phương tiện đang lưu thông trên đường, hậu quả làm anh T bị thương tích tổn hại 78% sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm trật tự an toàn giao thông, gây tâm lý lo lắng cho người tham gia

giao thông. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã thăm hỏi, động viên và bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, ông nội bị cáo là liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo: bị cáo trong quá trình tham gia giao thông, không tuân thủ quy tắc an toàn theo Luật giao thông đường bộ, đã gây tai nạn, hậu quả làm bị thương 01 người với tỷ lệ thương tích 78%. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội cũng đủ giáo dục thành công dân có ích. Đối với Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh đang áp dụng đối với bị cáo cần phải hủy bỏ.

[7] Về vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM BKS 14L1-107.47, 01 đăng ký xe 14L1-107.47 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Đỗ Ngọc T, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 33L9-1736 do Trần Văn T điều khiển, quá trình truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã trả lại cho anh Trần Văn T, Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đỗ Ngọc T, cần trả lại cho bị cáo do không cấm hành nghề lái xe.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong về bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, hiện tại không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[11] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Đỗ Ngọc T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Đỗ Ngọc T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2022).

Giao bị cáo Đỗ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 61/LC-CQCSĐT ngày 21/9/2022 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 62/QĐ-CQCSĐT ngày 21/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đối với Đỗ Ngọc T.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Đỗ Ngọc T 01 (một) giấy phép lái xe số AB 200153 hạng A1 mang tên Đỗ Ngọc T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 23/10/2006 (lưu tại hồ sơ vụ án).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Đỗ Ngọc T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Thanh

